

Số: /ĐA-UBND

Lục Bình, ngày tháng 10 năm 2024

## ĐỀ ÁN

### Sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn thuộc xã Lục Bình

#### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BNV ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Thông báo số 1545-TB/TU ngày 13/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố;

Hướng dẫn số 1421/HD-SNV ngày 13/9/2024 của Sở Nội Vụ tỉnh Bắc Kạn hướng dẫn quy trình và hồ sơ sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024; kiện toàn các tổ chức và bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố sau khi sắp xếp, sáp nhập, đổi tên;

Căn cứ Công văn số 1607/SNV-XDCQCTTN ngày 14/10/2024 của Sở Nội vụ về việc tính tỷ lệ ý kiến cử tri đối với Đề án sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Văn bản số 697-CV/ĐU ngày 20/9/2024 của Đảng ủy xã Lục Bình về việc nhất trí thông qua phương án sáp nhập các thôn trên địa bàn xã;

Căn cứ Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân xã Lục Bình về triển khai công tác sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã Lục Bình xây dựng Đề án sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn thuộc xã như sau:

#### II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

##### 1. Mục đích

Tổ chức việc sáp nhập thôn để thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thôn trên địa bàn xã.

Đánh giá thực trạng để nâng cao chất lượng trong tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn xã.

Tinh gọn bộ máy những người hoạt động không chuyên trách ở thôn; sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí trong việc đầu tư nguồn nhân lực.

## 2. Yêu cầu

Việc rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức thôn để sáp nhập thôn phải cụ thể, chính xác, khách quan.

Quá trình triển khai xây dựng phương án sáp nhập thôn phải đảm bảo khoa học, phù hợp với điều kiện, tôn trọng phong tục tập quán của cộng đồng dân tộc; việc đổi tên thôn được thực hiện theo nguyện vọng của Nhân dân sinh sống tại thôn.

Việc sáp nhập thôn không làm thay đổi địa giới hành chính của xã (*trừ trường hợp do gắn với thực hiện Dự án 513<sup>1</sup>*) và phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

## 3. Nguyên tắc

Triển khai nội dung sáp nhập theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Áp dụng đúng các văn bản quy định của Trung ương và hướng dẫn của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn để triển khai thực hiện các nội dung sáp nhập thôn.

Trong quá trình thực hiện sáp nhập thôn cần xem xét đến các yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán của cộng đồng dân cư tại thôn.

Khi thực hiện sáp nhập thôn phải nhận được trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình của từng thôn tán thành.

## III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

### 1. Sự cần thiết sắp xếp, sáp nhập

Lục Bình là xã vùng III, cách trung tâm huyện 08 km với diện tích tự nhiên 2.830,08 ha, toàn xã hiện có 677 hộ, 2.677 nhân khẩu, trong đó dân tộc Tày chiếm 88,38%; dân tộc Kinh chiếm 2,97%; dân tộc Nùng chiếm 6,5%; dân tộc Dao chiếm 1,76%, còn lại là các dân tộc khác như Mường, Hoa, Thái. Tổng số nhà hợp thôn hiện nay đang sử dụng trên địa bàn xã 08, số người hoạt động không chuyên trách ở thôn 34 người, cụ thể tại các thôn diện sáp nhập như sau:

Tên thôn	Số hộ	Số khẩu	Thành phần dân tộc	QM nhà hợp thôn	Số lượng người hoạt động KCT	Các tổ chức hội đoàn thể	Thời điểm thành lập thôn
Bắc Lanh Chang	110	423	Tày -92,7%; Kinh-4,6%; Dao-0,9%; Hoa-0,2%; Thái:-0,2%; Nùng-1,3%	X-150	5	4	

<sup>1</sup> Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”

Nam Lanh Chang	91	354	Tày-83,4%; Nùng-9,5%; Kinh-5,4%; Mường-0,3%	X-120	4	4	
Nà Chuông	56	248	Tày-85,8%; Dao-2,0%; Kinh-3,7%; Nùng-8,1%; Mường-0,4%	X-150	4	4	
Cao Lộc	92	383	Tày-94,3%; Dao-2,5%; Kinh-1%; Nùng-3,4%; Thái-0,2%; Mường-0,2%	X-80	3	4	
Bản Piềng	48	208	Tày-86,4%; Dao-1%; Kinh-2,4%; Nùng-9,7%; Hoa-0,5%	X-100	4	4	
Pác Chang	83	330	Tày-92,9%; Nùng-4,4%; Dao-0,8%; Mường-0,3%	X-150	4	4	

Trong những năm qua, các thôn trên địa bàn xã đã thực hiện tốt vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, thực hiện tốt công tác vận động Nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; thực hiện đường lối của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh; đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, duy trì bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương, dân tộc. Tuy nhiên, các thôn trên địa bàn xã hiện nay có quy mô số hộ nhỏ, đặc biệt có thôn có quy mô dưới 50% so với quy định đã phần nào ảnh hưởng đến quá trình xây dựng nông thôn mới. Việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư gặp nhiều khó khăn, nhất là trong việc xây dựng những công trình như: Đường giao thông, nhà văn hóa, khu thể thao. Quy mô thôn nhỏ cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của chi bộ, chi hội, chi đoàn. Bên cạnh đó, quy mô thôn nhỏ số lượng cán bộ không chuyên trách đông, chi ngân sách lớn. Từ những quy định, chủ trương chung của Đảng, Nhà nước và thực trạng của các thôn trên địa bàn xã hiện nay, có thể thấy việc sáp nhập thôn là cần thiết nhằm đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định, góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số người hoạt động không chuyên trách, nâng cao năng lực, chất lượng cán bộ ở cơ sở; đồng thời tạo thuận lợi để các thôn củng cố, xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

## **2. Phương án sắp xếp, sáp nhập**

### *2.1. Về thực trạng thôn*

- Số thôn đạt chuẩn so với quy định: Không có.
- Số thôn chưa đạt chuẩn: 08/08
- + Số thôn đạt từ 50% chuẩn trở lên đến dưới 100% chuẩn (trong đó, có 6 thôn thuộc diện khuyến khích sáp nhập và dự kiến việc sáp nhập): 06 thôn.

+ Số thôn chưa đạt 50% chuẩn: 02 thôn.

- Các thôn thuộc diện sáp nhập nhưng có yếu tố đặc thù không đưa vào diện sáp nhập (*có giải trình, thuyết minh đầy đủ kèm theo*): Không có.

## 2.2. Nội dung phương án, Đề án sắp xếp, sáp nhập

### a) Tên thôn sau khi sáp nhập.

- Sáp nhập thôn Bắc Lanh Chang và thôn Nam Lanh Chang thành 01 thôn, tên thôn sau sáp nhập là thôn Lanh Chang. Sử dụng Nhà Văn hoá thôn Bắc Lanh Chang.

- Sáp nhập thôn Cao Lộc và thôn Nà Chuông thành 01 thôn, tên thôn sau sáp nhập là thôn Nà cao. Sử dụng Nhà Văn hoá thôn Nà Chuông.

- Sáp nhập thôn Bản Piêng và thôn Pác Chang thành 01 thôn, tên thôn sau sáp nhập là thôn Bản Chang. Sử dụng Nhà Văn hoá thôn Pác Chang.

*b) Tổng số hộ, số khẩu, thành phần dân tộc (nêu tỷ lệ) sau khi sáp nhập; dự kiến phân loại thôn sau khi sáp nhập*

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

*c) Kiện toàn các tổ chức và nhân sự bố trí người hoạt động không chuyên trách:* Việc kiện toàn các tổ chức trong hệ thống chính trị ở thôn được thực hiện theo quy định của Điều lệ từng tổ chức và các văn bản pháp luật hiện hành của Trung ương và của tỉnh. Nhân sự do cấp Ủy, Chính quyền, Mặt trận đoàn thể, các chi đoàn, chi hội thôn lựa chọn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và theo tiêu chuẩn quy định; ưu tiên những người đang tham gia công tác tại thôn trước khi sáp nhập và phù hợp với quy định của Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

### d) Bố trí nhà họp thôn của thôn sau sắp xếp, sáp nhập

Sau khi sáp nhập sẽ sử dụng nhà văn hóa có diện tích, quy mô chỗ ngồi lớn hơn để làm nhà văn hóa thôn mới thành lập; nhà văn hóa thôn của thôn trước khi sáp nhập sử dụng làm nhà sinh hoạt, khu vui chơi cho trẻ em và làm nơi sinh hoạt cho các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao của thôn.

**3. Đề xuất, kiến nghị:** Không có.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Đối với UBND xã

- Xây dựng đề án, tổ chức họp thôn thông qua dự thảo đề án sắp xếp, sáp nhập thôn, báo cáo Thường trực Đảng ủy kết quả họp thôn và trình HĐND thông qua Đề án và ban hành Nghị quyết về sáp nhập thôn.

- Báo cáo UBND huyện về tiến độ thực hiện và trình Ủy ban nhân dân huyện Đề án sáp nhập thôn.

**2. Đối với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã:** Tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể hội viên, đoàn viên và Nhân dân về kế hoạch, Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn của UBND xã, đặc biệt là các thôn tiến hành sáp nhập.

**3. Đối với các thôn:** Tổ chức tuyên truyền, tổ chức hội nghị Nhân dân lấy ý kiến về sáp nhập, đổi tên thôn theo kế hoạch của UBND xã.

Trên đây là Đề án sáp nhập các thuộc xã năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Lục Bình./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Trường Mầm non Lục Bình;
- Trường tiểu học Lục Bình;
- Trạm y tế xã;
- Công an xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCĐ xã;
- Công chức xã;
- Các ông, bà Trưởng thôn;
- Lưu: VP-TK xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hậu**

**BIỂU THÀNH PHẦN DÂN TỘC VÀ DỰ KIẾN PHÂN LOẠI THÔN SAU SÁP NHẬP**  
(Kèm theo Đề án sáp nhập, đổi tên thôn của UBND xã Lục Bình)

STT	Tên thôn	Số hộ	Số khẩu	Số lượng, tỷ lệ thành phần dân tộc										Dự kiến phân loại thôn
				Kinh (khẩu)	Tỷ lệ %	Tày (khẩu)	Tỷ lệ %	Nùng (khẩu)	Tỷ lệ %	Dao (khẩu)	Tỷ lệ %	Dân tộc khác (khẩu)	Tỷ lệ %	
1	Lanh Chang	201	777	39	5	686	88,3	40	5,1	9	1,2	3	0,4	Thôn loại 1
2	Nà Cao	148	631	17	2,7	572	90,6	25	3,8	14	2,2	3	0,5	Thôn loại 2
3	Bản Chang	131	538	11	2	478	88,9	38	7,1	5	0,9	6	1,1	Thôn loại 2
	<b>Tổng</b>	<b>480</b>	<b>1.946</b>	<b>67</b>	<b>3,4</b>	<b>1.736</b>	<b>89,2</b>	<b>103</b>	<b>5,3</b>	<b>28</b>	<b>1,4</b>	<b>12</b>	<b>0,6</b>	